

Số: 226 /SXD-QLN&PTĐT

Phú Thọ, ngày 11 tháng 02 năm 2025

V/v thông báo quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật đủ điều kiện chuyển nhượng cho cá nhân tự xây dựng nhà ở tại dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê.

Kính gửi: Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ

Sở Xây dựng Phú Thọ nhận được Văn bản số 01/2025/TB-TH ngày 17/01/2025 của Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ (chủ đầu tư thực hiện dự án) về việc thông báo đất đã có hạ tầng kỹ thuật (HTKT) trong dự án Bất động sản đủ điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê.

I. Thông tin chung về dự án

- Tên dự án: Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê.
- Địa chỉ: Thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.
- Quy mô dự án: 20,57 ha.
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ.

II. Pháp lý của dự án

1. Thông tin pháp lý về hồ sơ thủ tục đầu tư của dự án

- Quyết định số 2494/QĐ-UBND ngày 5 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê;
- Quyết định số 1376/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê;
- Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 11 tháng 2 năm 2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chấp thuận nhà đầu tư dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê;
- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 2600668699 chứng nhận lần đầu ngày 08 tháng 03 năm 2010, chứng nhận thay đổi lần thứ sáu ngày 05 tháng 08 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp.

2. Thông tin pháp lý về hồ sơ quy hoạch, thiết kế, xây dựng của dự án

- Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của UBND huyện Cẩm Khê phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê;

- Quyết định số 3551/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Cẩm Khê phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết 1/500 Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê;

- Văn bản số 94/SXD-QLXD ngày 25/7/2022 về việc thông báo kết quả thẩm định báo cứu nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng các công trình nhà ở thấp tầng, nhà văn hóa và hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà của dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa thể thao;

- Văn bản số 01/SXD-QLXD ngày 02/01/2024 của Sở Xây dựng tỉnh Phú Thọ về việc thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê;

- Quyết định số 03/2022/QĐ-TH ngày 30 tháng 09 năm 2022 của Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;

- Giấy phép xây dựng số 05/GPXD-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2022 do UBND huyện Cẩm Khê cấp cho Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ (Đợt 1)

- Giấy phép xây dựng số 25/GPXD-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2024 do UBND huyện Cẩm Khê cấp cho Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ (Đợt 2);

- Văn bản số 322/SXD-GĐ ngày 6/3/2024 của Sở xây dựng tỉnh Phú Thọ về việc thông báo kết quả kiểm tra việc hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật Khu vực 1, Khu vực 2 thuộc dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê (Đợt 1);

- Văn bản số 1809/SXD-GĐ ngày 9/10/2024 của Sở xây dựng tỉnh Phú Thọ về việc thông báo kết quả kiểm tra việc hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật Khu vực 3 thuộc dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê (Đợt 2);

- Chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (Đợt 1) của Phòng cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Phú Thọ tại Văn bản số 32/NT-PCCC&CNCH ngày 23 tháng 2 năm 2024;

- Chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (Đợt 2) của Phòng cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Phú Thọ tại Văn bản số 105/NT-PCCC&CNCH ngày 15 tháng 8 năm 2024;

- Hợp đồng dịch vụ cấp nước số: 11082/HĐDVCN ký ngày 17/10/2022 giữa Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ và Công ty cổ phần cấp nước Phú Thọ;

- Hợp đồng mua bán điện số 22/001645/EVNNPC ký ngày 3/11/2022 giữa Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ và Tổng Công ty điện lực Miền Bắc;

- Hợp đồng dịch vụ thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng xe chuyên dụng số 267./HDDV/CTYCPMTR 1983 ký ngày 23/12/2024 giữa Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ và Công ty cổ phần môi trường 1983;

- Hợp đồng dịch vụ thu gom rác thải số 54/2024/HDDV ký ngày 02/12/2024 giữa Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ và Ban quản lý các công trình công cộng huyện Cẩm Khê.

3. Thông tin về đất đai của dự án

- Quyết định số 2625/QĐ-UBND ngày 28/09/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chuyển mục đích sử dụng và giao đất cho Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ để thực hiện dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê (Đợt 1);

- Biên bản bàn giao đất trên thực địa ngày 12/10/2022 (Đợt 1);

- Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc điều chỉnh Quyết định 2625/QĐ-UBND ngày 28/09/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chuyển mục đích sử dụng và giao đất cho Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ để thực hiện dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê (Đợt 1);

- Quyết định số 1771/QĐ-UBND ngày 30/08/2024 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chuyển mục đích sử dụng và giao đất cho Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ để thực hiện dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê (Đợt 2);

- Biên bản bàn giao đất trên thực địa ngày 23/9/2024 (Đợt 2);

- Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất đối với dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê (Đợt 2);

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất kèm theo của 156 thửa đất do Sở Tài nguyên và môi trường Phú Thọ cấp ngày 16/1/2025.

4. Thông tin về hoàn thành nghĩa vụ tài chính

- Thông báo số 55/TB-CTPTH ngày 7/1/2025 của Cục thuế tỉnh Phú Thọ về việc xác nhận thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước;

- Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước đối với giá trị m³ của Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ. Số tiền đã nộp là 5.500.000.000 đồng.

III. Xác nhận của Sở Xây dựng Phú Thọ

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản;

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Sở Xây dựng;

Sau khi xem xét hồ sơ và đối chiếu với các quy định của pháp luật, Sở Xây dựng xác nhận như sau:

1. Điều kiện đối với đất đã có hạ tầng kỹ thuật trong dự án bất động sản được chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở

1.1. Điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 29 Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023 như sau:

a) Điều kiện về đáp ứng các yêu cầu quy định tại Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023 như sau:

- Dự án bất động sản phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;
- Dự án bất động sản phù hợp với quy hoạch được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về quy hoạch đô thị;
- Trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng dự án bất động sản thực hiện theo quy định của pháp luật về: quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng, nhà ở và pháp luật có liên quan;
- Tuân thủ theo Giấy phép xây dựng số 05/GPXD-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2022 do UBND huyện Cẩm Khê cấp cho Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ (Đợt 1). Giấy phép xây dựng số 25/GPXD-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2024 do UBND huyện Cẩm Khê cấp cho Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ (Đợt 2);
- Dự án đầu tư xây dựng theo đúng tiến độ được phê duyệt và trong thời hạn thực hiện dự án tại Quyết định số 2494/QĐ-UBND ngày 5 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh.

b) Điều kiện về đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết được phê duyệt.

Dự án đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật và đã được Sở Xây dựng thông báo kết quả kiểm tra việc hoàn thành thi công xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án tại Văn bản số 322/SXD-GĐ ngày 6/3/2024 của Sở xây dựng tỉnh Phú Thọ (Đợt 1); Văn bản số 1809/SXD-GĐ ngày 9/10/2024 của Sở xây dựng tỉnh Phú Thọ (Đợt 2).

c) Điều kiện về Bảo đảm cung cấp các dịch vụ cấp điện, cấp nước, thoát nước, thu gom rác thải, xử lý nước thải; bảo đảm kết nối với hệ thống hạ tầng chung của khu vực.

- Hợp đồng dịch vụ cấp nước số: 11082/HĐDVCN ký ngày 17/10/2022 giữa Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ và Công ty cổ phần cấp nước Phú Thọ;
- Hợp đồng mua bán điện số 22/001645/EVNNPC ký ngày 3/11/2022 giữa Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ và Tổng Công ty điện lực Miền Bắc;
- Hợp đồng dịch vụ thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng xe bồn chuyên dụng số 267/HĐDV/CTYCPMTR 1983 ký ngày 23/12/2024 giữa Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ và Công ty cổ phần môi trường 1983;
- Hợp đồng dịch vụ thu gom rác thải số 54/2024/HĐDV ký ngày 02/12/2024 giữa Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ và Ban quản lý các công trình công cộng huyện Cẩm Khê;

d) Việc chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật phải phù hợp với mục tiêu đầu tư, nội dung của dự án đầu tư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Việc chuyển nhượng quyền sử dụng của 156 ô (thửa) đất ở thương mại đã có hạ tầng kỹ thuật là phù hợp với Quyết định số Quyết định số 1376/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh Phú Thọ.

1.2. Điều kiện về giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất và trong thời hạn sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Quyền sử dụng của phần đất được chuyển nhượng nằm trong phần diện tích đất thuộc dự án đã có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của 156 lô (thửa) đất cho Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ tại Thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê.

1.3. Điều kiện về Quyền sử dụng đất không thuộc trường hợp đang có tranh chấp đang được cơ quan có thẩm quyền thông báo, thụ lý, giải quyết hoặc có tranh chấp nhưng đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết bằng bản án, quyết định, phán quyết đã có hiệu lực pháp luật; Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án; Quyền sử dụng đất không thuộc trường hợp luật cấm giao dịch; không thuộc trường hợp đang trong thời gian bị đình chỉ, tạm đình chỉ giao dịch theo quy định của pháp luật.

Đối với nội dung này, Chủ đầu tư dự án phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết dự án không thuộc trường hợp đang có tranh chấp về Quyền sử dụng đất đang được cơ quan có thẩm quyền thông báo, thụ lý, giải quyết hoặc có tranh chấp nhưng đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết bằng bản án, quyết định, phán quyết đã có hiệu lực pháp luật; Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án; Quyền sử dụng đất không thuộc trường hợp luật cấm giao dịch; không thuộc trường hợp đang trong thời gian bị đình chỉ, tạm đình chỉ giao dịch theo quy định của pháp luật.

1.4. Điều kiện về hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai gồm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và các loại thuế, phí, lệ phí liên quan đến đất đai (nếu có) đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật đối với đất gắn với nhà ở, công trình xây dựng đưa vào kinh doanh như sau:

- Thông báo số 55/TB-CTPTH ngày 7/1/2025 của Cục thuế tỉnh Phú Thọ về việc xác nhận thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước;

- Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước đối với giá trị m3 của Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ. Số tiền đã nộp là 5.500.000.000 đồng.

Từ các điều kiện nêu trên, Sở Xây dựng tỉnh Phú Thọ thông báo quyền sử dụng đất của 156 ô (thửa) đất ở thương mại đã có hạ tầng kỹ thuật đủ điều kiện chuyển nhượng cho cá nhân tự xây dựng nhà ở tại dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê được quy định tại Điều 31 Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023 (*Chi tiết theo phụ lục đính kèm*)

2. Trách nhiệm và yêu cầu đối với chủ đầu tư dự án

- Chịu trách nhiệm về các thông tin của dự án, thủ tục pháp lý của dự án đầy đủ, chính xác, trung thực do Chủ đầu tư cung cấp.

- Chịu trách nhiệm về điều kiện đối với đất đã có hạ tầng kỹ thuật trong dự án bất động sản được chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở theo quy định tại Điều 31 Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023.

- Công khai đầy đủ thông tin trên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 6 Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023 đối với các ô (thửa) đủ điều kiện chuyển nhượng.

- Trường hợp bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản, thuế liên quan đến đất đã có hạ tầng kỹ thuật đưa vào kinh doanh quyền sử dụng đất thì phải thực hiện xong các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trước khi ký kết các hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật trong dự án bất động sản.

- Ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật cho cá nhân tự xây dựng nhà ở tại dự án tuân thủ mẫu hợp đồng và đáp ứng các điều kiện của pháp luật về kinh doanh bất động sản.

- Trong trường hợp nhà đầu tư vi phạm một trong các điều kiện đối với đất đã có hạ tầng kỹ thuật trong dự án bất động sản được chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở theo quy định thì hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật; Sở Xây dựng sẽ thu hồi và thông báo này không còn hiệu lực.

Sở Xây dựng Phú Thọ thông báo như trên, gửi Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ được biết, tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Thông tin và TT (để đăng tải);
- UBND huyện Cẩm Khê;
- GĐ, các PGĐ Sở XD;
- Website Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, QLN&PTĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đào Hoàng Chinh

Phụ lục: Thông tin, vị trí của 156 ô (thửa) đất ở thương mại đủ điều kiện chuyển nhượng tại dự án Khu nhà ở đô thị và tổ hợp văn hóa, thể thao tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê.

(Kèm theo Văn bản số 226/SXD-QĐ&PTĐT ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Sở Xây dựng tỉnh Phú Thọ)

STT	Khu		Ký hiệu (ô số)	Số GCN	Diện tích (m ²)	Số thửa	Tờ bản đồ	GHI CHÚ
1	Khu BT10	10 Ô (Thửa)	BT8-10	AA 00205502	303,3	505	17	
2			BT8-2	AA 00205503	225,0	519	17	
3			BT8-3	AA 00205504	225,0	516	17	
4			BT8-4	AA 00205505	225,0	514	17	
5			BT8-5	AA 00205506	225,0	513	17	
6			BT8-6	AA 00205507	225,0	508	17	
7			BT8-7	AA 00205508	225,0	510	17	
8			BT8-8	AA 00205509	225,0	511	17	
9			BT8-9	AA 00205510	225,0	507	17	
10			BT8-1	AA 00205511	306,9	517	17	
11	Khu LK8	36 Ô (Thửa)	LK8-36	AA 00205512	107,7	721	18	
12			LK8-35	AA 00205513	75,0	717	18	
13			LK8-34	AA 00205515	75,0	714	18	
14			LK8-33	AA 00205516	75,0	710	18	
15			LK8-32	AA 00205517	75,0	685	18	
16			LK8-31	AA 00205518	75,0	688	18	
17			LK8-30	AA 00205519	75,0	693	18	
18			LK8-29	AA 00205520	75,0	697	18	
19			LK8-28	AA 00205521	75,0	703	18	
20			LK8-27	AA 00205522	75,0	681	18	
21			LK8-26	AA 00205523	75,0	677	18	
22			LK8-25	AA 00205524	75,0	672	18	
23			LK8-24	AA 00205525	75,0	668	18	
24			LK8-23	AA 00205526	75,0	665	18	
25			LK8-22	AA 00205527	75,0	650	18	
26			LK8-21	AA 00205528	75,0	655	18	
27			LK8-20	AA 00205529	75,0	658	18	
28			LK8-19	AA 00205530	95,1	660	18	
29			LK8-18	AA 00205531	114,3	653	18	
30			LK8-17	AA 00205532	75,0	648	18	

31			LK8-16	AA 00205533	75,0	666	18	
32			LK8-15	AA 00205534	75,0	670	18	
33			LK8-14	AA 00205535	75,0	675	18	
34			LK8-13	AA 00205536	75,0	679	18	
35			LK8-12	AA 00205537	75,0	684	18	
36			LK8-11	AA 00205538	75,0	704	18	
37			LK8-10	AA 00205539	75,0	698	18	
38			LK8-9	AA 00205540	75,0	691	18	
39			LK8-8	AA 00205541	75,0	686	18	
40			LK8-7	AA 00205542	75,0	709	18	
41			LK8-6	AA 00205543	75,0	713	18	
42			LK8-5	AA 00205544	75,0	715	18	
43			LK8-4	AA 00205545	75,0	719	18	
44			LK8-3	AA 00205546	75,0	722	18	
45			LK8-2	AA 00205547	75,0	728	18	
46			LK8-1	AA 00205548	93,8	727	18	
47	Khu LK9	33 Ô (Thửa)	LK9-32	AA 00205549	100,0	676	18	
48			LK9-3	AA 00205550	100,0	701	18	
49			LK9-4	AA 00205551	100,0	705	18	
50			LK9-5	AA 00205552	100,0	682	18	
51			LK9-6	AA 00205553	100,0	678	18	
52			LK9-7	AA 00205554	100,0	673	18	
53			LK9-8	AA 00205555	100,0	669	18	
54			LK9-9	AA 00205556	100,0	649	18	
55			LK9-10	AA 00205557	100,0	654	18	
56			LK9-11	AA 00205558	100,0	657	18	
57			LK9-12	AA 00205559	100,0	659	18	
58			LK9-13	AA 00205560	100,0	662	18	
59			LK9-14	AA 00205601	100,0	647	18	
60			LK9-15	AA 00205602	100,0	644	18	
61			LK9-16	AA 00205603	100,0	640	18	
62			LK9-17	AA 00205604	115,5	635	18	
63			LK9-18	AA 00205605	115,5	619	18	
64			LK9-1	AA 00205606	170,1	690	18	
65			LK9-2	AA 00205607	100,0	696	18	
66			LK9-19	AA 00205608	100,0	615	18	
67			LK9-20	AA 00205609	100,0	630	18	

68			LK9-21	AA 00205610	100,0	634	18	
69			LK9-22	AA 00205611	100,0	638	18	
70			LK9-23	AA 00205612	100,0	642	18	
71			LK9-24	AA 00205613	100,0	646	18	
72			LK9-25	AA 00205614	100,0	663	18	
73			LK9-26	AA 00205615	100,0	661	18	
74			LK9-27	AA 00205616	100,0	656	18	
75			LK9-28	AA 00205617	100,0	651	18	
76			LK9-29	AA 00205618	100,0	664	18	
77			LK9-30	AA 00205619	100,0	667	18	
78			LK9-31	AA 00205620	100,0	671	18	
79			LK9-33	AA 00205621	178,6	683	18	
80	Khu LK10	19 Ô (Thửa)	LK10-23	AA 00205622	143,6	580	18	
81			LK10-5	AA 00205623	96,0	643	18	
82			LK10-6	AA 00205624	96,0	633	18	
83			LK10-7	AA 00205625	96,0	629	18	
84			LK10-8	AA 00205626	96,0	618	18	
85			LK10-9	AA 00205627	96,0	621	18	
86			LK10-10	AA 00205628	96,0	624	18	
87			LK10-11	AA 00205629	96,0	628	18	
88			LK10-12	AA 00205630	96,0	611	18	
89			LK10-13	AA 00205631	96,0	607	18	
90			LK10-14	AA 00205632	96,0	604	18	
91			LK10-15	AA 00205633	96,0	588	18	
92			LK10-16	AA 00205634	96,0	592	18	
93			LK10-17	AA 00205635	96,0	595	18	
94			LK10-18	AA 00205636	96,0	597	18	
95			LK10-19	AA 00205637	96,0	585	18	
96			LK10-20	AA 00205638	96,0	583	18	
97			LK10-21	AA 00205639	96,0	582	18	
98			LK10-22	AA 00205640	96,0	581	18	
99	Khu LK11	22 Ô (Thửa)	LK11-22	AA 00205641	142,3	622	18	
100			LK11-21	AA 00205642	100,0	625	18	
101			LK11-20	AA 00205643	100,0	627	18	
102			LK11-19	AA 00205644	100,0	613	18	
103			LK11-18	AA 00205645	100,0	610	18	
104			LK11-17	AA 00205646	100,0	606	18	

105			LK11-16	AA 00205647	100,0	603	18	
106			LK11-15	AA 00205648	100,0	600	18	
107			LK11-14	AA 00205649	100,0	586	18	
108			LK11-1	AA 00205650	142,3	612	18	
109			LK11-12	AA 00205651	169,1	594	18	
110			LK11-11	AA 00205652	147,4	584	18	
111			LK11-10	AA 00205653	100,0	598	18	
112			LK11-9	AA 00205654	100,0	596	18	
113			LK11-8	AA 00205655	100,0	593	18	
114			LK11-7	AA 00205656	100,0	591	18	
115			LK11-6	AA 00205657	100,0	589	18	
116			LK11-5	AA 00205658	100,0	599	18	
117			LK11-4	AA 00205659	100,0	602	18	
118	Khu LK12	18 Ô (Thửa)	LK11-3	AA 00205660	100,0	605	18	
119			LK11-2	AA 00205661	100,0	608	18	
120			LK11-13	AA 00205662	100,0	590	18	
121			LK12-1	AA 00205663	158,9	637	18	
122			LK12-17	AA 00205664	90,0	641	18	
123			LK12-16	AA 00205665	90,0	636	18	
124			LK12-15	AA 00205666	90,0	632	18	
125			LK12-14	AA 00205667	90,0	616	18	
126			LK12-13	AA 00205668	90,0	492	18	
127			LK12-12	AA 00205669	90,0	485	18	
128			LK12-11	AA 00205670	90,0	484	18	
129			LK12-10	AA 00205671	140,3	483	18	
130			LK12-9	AA 00205672	128,1	482	18	
131	Khu LK13	18 Ô (Thửa)	LK12-8	AA 00205673	90,0	609	18	
132			LK12-7	AA 00205674	90,0	614	18	
133			LK12-6	AA 00205675	90,0	626	18	
134			LK12-5	AA 00205676	90,0	623	18	
135			LK12-4	AA 00205677	90,0	620	18	
136			LK12-3	AA 00205678	90,0	617	18	
137			LK12-2	AA 00205679	90,0	631	18	
138			LK12-18	AA 00205680	139,7	645	18	
139			LK13-1	AA 00205681	153,8	503	17	
140			LK13-2	AA 00205682	90,0	499	17	
141			LK13-3	AA 00205683	90,0	497	17	

142			LK13-4	AA 00205684	90,0	495	17	
143			LK13-5	AA 00205685	90,0	493	17	
144			LK13-6	AA 00205686	90,0	487	17	
145			LK13-7	AA 00205687	90,0	488	17	
146			LK13-8	AA 00205688	90,0	490	17	
147			LK13-9	AA 00205689	118,0	491	17	
148			LK13-10	AA 00205690	147,6	489	17	
149			LK13-11	AA 00205691	90,0	486	17	
150			LK13-12	AA 00205692	90,0	494	17	
151			LK13-13	AA 00205693	90,0	496	17	
152			LK13-14	AA 00205694	90,0	498	17	
153			LK13-15	AA 00205695	90,0	500	17	
154			LK13-16	AA 00205696	90,0	504	17	
155			LK13-17	AA 00205697	90,0	502	17	
156			LK13-18	AA 00205698	134,7	501	17	

Ghi chú: Tên, diện tích, vị trí các ô (thửa) đủ điều kiện chuyển nhượng cho cá nhân tự xây dựng nhà ở do Chủ đầu tư cung cấp.